

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HSST
Ngày: 04/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Minh
2. Bà Trần Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã

B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1987, tại Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1957; vợ tên Cao Thị U, sinh năm 1989; Bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2007/HSST ngày 20/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bình Long (nay là thị xã B) tỉnh Bình Phước xử phạt Phạm Văn T 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích. Ngày 15/6/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang tạm giữ hình sự; ngày 24/6/2021, bị khởi tố chuyển tạm giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Kim Đ, sinh năm 1990, tại thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký hộ khẩu thường trú; Nơi ở: Tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Vũ Kim H, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 15/6/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ từ ngày 15/6/2021 đến ngày 24/6/2021 khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Cao Thị U, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Phạm Văn T, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Vũ Kim Đ đến nhà Phạm Văn T tại tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước để chơi thì T đưa cho Vũ Kim Đ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và nhờ Đ đi lấy ma túy về để sử dụng. Đ điều khiển xe mô tô đi mua 300.000đ gặp một người phụ nữ tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy dạng đá về đưa cho T rồi Đ đi tắm.

Sau khi nhận gói ma túy do Đ đưa, Phạm Văn T mang về phòng ngủ số 2 của nhà T (phòng thứ 3 tính từ phòng khách xuống phía sau nhà bếp) và tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T ra rồi lấy ½ ma túy cho vào ống thủy tinh, dùng bật lửa đốt nóng lên và sử dụng bằng cách hít 01 hơi qua đường miệng, lúc này trong dụng cụ vẫn còn ma túy. T gói số ma túy trong túi nylon cất vào 01 ví da màu đen, hoa văn màu vàng để trên bàn. Sau đó, T gọi lớn “Thì ơi qua chơi nè” (tức là T gọi vợ là Cao Thị U sang phòng để sử dụng ma túy). U từ phòng ngủ số 1 (phòng số 02 tính từ phòng khách xuống phía sau nhà bếp) đi qua phòng Toàn đang ở thì nhìn thấy Toàn đang sử dụng điện thoại chơi game nên U tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Toàn đã có sẵn ma túy hít 01 hơi qua đường miệng. Lúc này, có bà Dương Thị Thùy Tr là hàng xóm đến nhà gọi cửa nên U ra mở cửa còn T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu vào vỏ xe ô tô treo trên tường trong phòng ngủ rồi đi ra nói chuyện với bà Trang.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B phối hợp với Công an phường C đến kiểm tra hành chính nhà của Phạm Văn T tại tổ 12, khu phố X, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước, phát hiện thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng hình chữ nhật, có khóa miết kích thước (2,2x02)cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn (Ký hiệu M) màu trắng cất trong 01 ví da màu đen hoa văn màu vàng (được niêm phong theo quy định);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước ngọt bằng nhựa có chữ STING nắp chai màu đỏ trên nắp gắn 01 ống thủy tinh (nỏ) có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh trắng (Ký hiệu M1) được giấu trong vỏ bánh xe ô tô trên tường (được niêm phong theo quy định).

Phạm Văn T, Cao Thị U, Vũ Kim Đ thừa nhận hành vi trên của mình nên Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Phạm Văn T, Cao Thị U, Vũ Kim Đ khai nhận bản thân có sử dụng ma túy nhưng không nghiện.

Tại Kết luận giám định số 179/2021/GĐ-MT ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Tinh thể màu trắng (Ký hiệu M) có trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1857 gam (không phải một tám năm bảy gam).

- Tinh thể màu trắng – vàng (Ký hiệu M1) có trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là chất Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1112 gam (không phải một một một hai gam).

Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B: Truy tố Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố Vũ Kim Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng; Căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Kim Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Phạm Văn T và Vũ Kim Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo:

+ Phạm Văn T từ 12 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt theo quy định.

+ Vũ Kim Đ từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của hai bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Phạm Văn T đã đưa số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) cho Vũ Kim Đ nhờ Đ đi mua dùm ma túy về sử dụng. Sau khi mua ma túy về Đ đưa cho T rồi đi tắm, còn T lấy số ma túy trên bỏ $\frac{1}{2}$ số ma túy vào dụng cụ sử dụng của T rồi đốt lên để sử dụng, số ma túy còn lại Toàn cất giấu vào ví da màu đen có hoa văn màu vàng. Sau đó, Toàn gọi Cao Thị U qua cùng sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, Công an thị xã B phối hợp với Công an phường C kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 01 gói ma túy cất giấu trong ví da màu đen, có hoa văn màu vàng là chất ma túy loại Methamphetamin, có khối lượng là: 0,1857gam (không phải một tám năm bảy gam) và ma túy sử dụng còn lại trong ống thủy tinh là chất ma túy, loại Methamphetamin, có khối lượng là: 0,1112gam (không phải một một hai gam). Phạm Văn T đã có hành vi nhờ Vũ Kim Đ mua hộ ma túy để sử dụng, loại Methamphetamin với tổng khối lượng 0,2969gam (không phải hai chín sáu chín gam). Như vậy, Phạm Văn T và Vũ Kim Đ đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Riêng Phạm Văn T đã có hành vi chuẩn bị ma túy và dụng cụ để cung cấp cho người khác sử dụng ma túy chung, hành vi của Phạm Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, sử dụng ma túy là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Cần xử phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục chung.

[4] Bị cáo Phạm Văn T và Vũ Kim Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân bị cáo Vũ Kim Đ chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Phạm Văn T từng bị xét xử, đã chấp hành xong hình phạt nhưng nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M là 0,1211gam (không phải một hai một một gam) trong phong bì có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước là chất ma túy cần lưu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa STING có nắp màu đỏ, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 ống thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da màu đen hoa văn màu vàng Phạm Văn T dùng để cất giữ ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T và Cao Thị U về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định nên không xem xét.

Về nguồn gốc ma túy Vũ Kim Đ khai mua của một người phụ nữ tên Tuyền, hiện chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, khi nào làm rõ xử lý sau.

[7] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt tù cho bị cáo Phạm Văn T và Vũ Kim Đ và xử lý vật chứng là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Vũ Kim Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T: 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T: 02 (hai) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung, bị cáo Phạm Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù, tính từ ngày 15/6/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Kim Đ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày 15/6/2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002702 ngày 05/10/2021 giữa Công an thị xã B và Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng M là 0,1211gam (không phải một hai một một gam) trong phong bì có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước; 01 chai nhựa STING có nắp màu đỏ, trên nắp gắn 01 ống hút nhựa màu xanh trắng; 01 ống thủy tinh; 01 ví da màu đen, hoa văn màu vàng.

Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Minh

Trần Kim Phụng

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Hoàn

Nông Thị Giới

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Phước; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Minh

Điểu Hải

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Minh

Lưu Huy Hà

Nguyễn Thành Đức

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Phước; **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thành Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Đức

Vũ Thị Dung

Nguyễn Thành Đức